

THÔNG BÁO

PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY 2026

Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam là cơ sở giáo dục có vốn 100% Nhật Bản, đào tạo trong lĩnh vực khoa học sức khỏe theo định hướng ứng dụng, chú trọng thực hành, thực tập và chuẩn đầu ra hội nhập quốc tế. Với chương trình đào tạo tiên tiến, môi trường học tập hiện đại và triết lý giáo dục “mang lại sức khỏe và hạnh phúc cho cộng đồng”, Nhà trường thông báo phương thức tuyển sinh hệ đại học chính quy năm 2026 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

- Thí sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp chương trình đào tạo nước ngoài trình độ tương đương THPT Việt Nam.
- Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển.
- Thí sinh đạt ngưỡng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với nhóm ngành sức khỏe.
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.
- Có đủ thông tin, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

II. PHẠM VI TUYỂN SINH

- Tuyển sinh trên phạm vi toàn quốc.
- Nhận hồ sơ của thí sinh Việt Nam tốt nghiệp THPT ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp chương trình THPT nước ngoài tại Việt Nam theo quy định hiện hành.

III. NGÀNH VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

TT	Ngành tuyển sinh hệ đại học chính quy	Mã trường	Mã ngành	Chỉ tiêu
1	Điều dưỡng	THU	7720301	110
2	Kỹ thuật phục hồi chức năng		7720603	80
3	Kỹ thuật xét nghiệm y học		7720601	38

4	Kỹ thuật hình ảnh y học		7720602	38
---	-------------------------	--	---------	----

IV. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

1. Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.
2. Xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026.
3. Xét tuyển dựa trên kết quả học tập cấp THPT (học bạ).
4. Xét tuyển dựa trên kết quả bài thi đánh giá năng lực do các trường đại học được Bộ GD&ĐT cấp phép tổ chức, gồm:
 - Kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội (HSA)
 - Kỳ thi đánh giá năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (SPT)

V. ĐIỀU KIỆN VÀ CÁC QUY ĐỊNH XÉT TUYỂN

1. Phương thức 1: Xét tuyển thẳng.

- **Điều kiện:** Áp dụng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT đối với các đối tượng:
 - Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế.
 - Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia.
- **Thời gian đạt giải:** Không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng.
- **Hình thức đánh giá:** Xét hồ sơ, không tổ chức thi riêng.
- **Hồ sơ:** Theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT và hướng dẫn tuyển sinh của Trường tại mục Tuyển sinh 2026 trên website chính thức.

2. Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT 2026

- **Điều kiện:** Thí sinh tốt nghiệp THPT và tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026.

Cách tính điểm xét tuyển:

$$\text{ĐXT} = \text{Đ1} + \text{Đ2} + \text{Đ3} + \text{ƯT} + \text{KK}$$

Trong đó:

- **Đ1, Đ2, Đ3:** Điểm thi tốt nghiệp THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển.
- **ƯT:** Điểm ưu tiên khu vực theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- **KK:** Điểm khuyến khích (nếu có) theo mục 5 của Thông báo này
- **Ngưỡng đầu vào:** Sẽ được thông báo sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026 và tuân thủ theo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GD&ĐT quy định đối với nhóm ngành sức khỏe.
- **Hình thức đăng ký:** Thí sinh đăng ký nguyện vọng trên hệ thống tuyển sinh của Bộ GD&ĐT theo kế hoạch chung.

TT	Ngành	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển
1	Điều dưỡng	7720301	A00, A01, A02, B00, B08, D07, D23, D28, D33
2	Kỹ thuật phục hồi chức năng	7720603	A00, A01, A02, B00, B08, D07, D23, D28, D33
3	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601	A00, A01, A02, B00, B08, C08, D07, D23, D28, X10, X26
4	Kỹ thuật hình ảnh y học	7720602	A00, A01, A02, B00, B03, B08, D07, D23, D28, X26

* Trong đó, A00 (Toán, Vật lý, Hóa học), A01 (Toán, Vật Lý, Tiếng Anh), A02 (Toán, Vật lý, Sinh học), B00 (Toán, Hóa học, Sinh học), B08 (Toán, Sinh học, Tiếng Anh), C08 (Ngữ văn, Hóa học, Sinh học), D07 (Toán, Hóa học, Tiếng Anh), D23 (Toán, Hóa học, Tiếng Nhật), D28 (Toán, Vật lý, Tiếng Nhật), D33 (Toán, Sinh học, Tiếng Nhật), X10 (Toán, Hoá học, Tin học), X14 (Toán, Sinh học, Tin học), X26 (Toán, Tin học, Tiếng Anh).

3. Phương thức 3: Xét tuyển học bạ THPT

- **Điều kiện nhận hồ sơ:**
 - Học lực lớp 12 đạt mức **khá trở lên**
 - Đối với thí sinh tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026: tổng điểm 3 môn thi bất kỳ trong đó bắt buộc có Toán hoặc Ngữ Văn đạt từ **16,5 điểm trở lên** hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT đạt từ **6,5 điểm trở lên**
- **Cách tính điểm xét tuyển:**

$$\text{Điểm xét tuyển (ĐXT)} = \frac{A_1 + A_2 + A_3}{3} + \frac{B_1 + B_2 + B_3}{3} + \frac{C_1 + C_2 + C_3}{3} + \text{KK}$$

Công thức tính điểm xét tuyển dựa trên kết quả học tập cấp THPT (Học bạ)

Trong đó: A, B, C lần lượt là 3 môn trong tổ hợp xét tuyển mà thí sinh lựa chọn

$\frac{A_1 + A_2 + A_3}{3}$ là điểm trung bình học tập môn A của 3 năm lớp 10, 11 và 12

$\frac{B_1+B_2+B_3}{3}$ là điểm trung bình học tập môn B của 3 năm lớp 10, 11 và 12

$\frac{C_1+C_2+C_3}{3}$ là điểm trung bình học tập môn C của 3 năm lớp 10, 11 và 12

KK: Điểm khuyến khích (nếu có) theo mục số 5. **Một số quy định khác trong xét tuyển** của Thông báo này.

- **Lưu ý:** Thang điểm tối đa của điểm xét tuyển là 30; trường hợp vượt quá sẽ được quy về 30 điểm.

TT	Ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điều kiện
1	Điều dưỡng	A00, A01, A02, B00, B08, D07, D23, D28, D33	≥ 19.5
2	Kỹ thuật phục hồi chức năng	A00, A01, A02, B00, B08, D07, D23, D28, D33	≥ 19.5
3	Kỹ thuật xét nghiệm y học	A00, A01, A02, B00, B08, C08, D07, D23, D28, X10, X26	≥ 19.5
4	Kỹ thuật hình ảnh y học	A00, A01, A02, B00, B03, B08, D07, D23, D28, X26	≥ 19.5

* Trong đó, A00 (Toán, Vật lý, Hóa học), A01 (Toán, Vật Lý, Tiếng Anh), A02 (Toán, Vật lý, Sinh học), B00 (Toán, Hóa học, Sinh học), B08 (Toán, Sinh học, Tiếng Anh), C08 (Ngữ văn, Hóa học, Sinh học), D07 (Toán, Hóa học, Tiếng Anh), D23 (Toán, Hóa học, Tiếng Nhật), D28 (Toán, Vật lý, Tiếng Nhật), D33 (Toán, Sinh học, Tiếng Nhật), X10 (Toán, Hoá học, Tin học), X14 (Toán, Sinh học, Tin học), X26 (Toán, Tin học, Tiếng Anh).

* **Lưu ý đối với thí sinh tốt nghiệp THPT ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp chương trình THPT nước ngoài tại Việt Nam:**

Nhà trường xem xét bảng điểm THPT hoặc tương đương để đánh giá và quyết định nhận vào học theo quy định của Bộ GD&ĐT.

4. Phương thức 4: Xét tuyển kết quả thi Đánh giá năng lực

4.1. Kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội (HSA)

- Thí sinh sử dụng kết quả HSA còn thời hạn 24 tháng kể từ ngày thi ghi trên Phiếu báo điểm.
- Điểm HSA đạt tối thiểu **75/150**.
- Đồng thời thỏa mãn **một trong hai điều kiện** sau:
 - Điểm thi tốt nghiệp THPT 2026 môn Sinh học đạt từ **6,5 điểm** trở lên; hoặc
 - Điểm trung bình cả năm lớp 12 môn Sinh học đạt tối thiểu **6,5 điểm**.

4.2. Kết quả bài thi đánh giá năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (SPT)

Nhà trường áp dụng xét tuyển theo tổng điểm 3 môn của kỳ thi đánh giá năng lực SPT năm 2026 theo các tổ hợp xét tuyển tương ứng của từng ngành.

TT	Ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điều kiện
1	Điều dưỡng	A00, A01, A02, B00, B08, D07, D23, D28, D33	≥ 16
2	Kỹ thuật phục hồi chức năng	A00, A01, A02, B00, B08, D07, D23, D28, D33	≥ 16
3	Kỹ thuật xét nghiệm y học	A00, A01, A02, B00, B08, C08, D07, D23, D28, X10, X26	≥ 16
4	Kỹ thuật hình ảnh y học	A00, A01, A02, B00, B03, B08, D07, D23, D28, X26	≥ 16

5. Một số quy định khác trong xét tuyển

- Thí sinh được xét tuyển bình đẳng giữa các phương thức trên cơ sở điểm xét tuyển đã được quy đổi tương đương.
- Điểm xét tuyển được tính theo **thang điểm 30**, đã bao gồm điểm ưu tiên và điểm cộng. Năm 2026, Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam tính điểm cộng (cụ thể là điểm khuyến khích) đối với thí sinh có chứng chỉ năng lực tiếng Nhật (JLPT) như sau: N5: +0.5 điểm, N4: +01 điểm, N3-N2-N1: +1.5 điểm).
- Nhà trường **không tổ chức sơ tuyển**, không áp dụng thêm tiêu chí phụ ngoài quy định của Bộ GD&ĐT.
- Thí sinh có thể sử dụng một hoặc nhiều phương thức tuyển sinh để cùng xét tuyển vào các ngành của Trường.

VI. HÌNH THỨC NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

1. Đối với phương thức xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT 2026

- Thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên hệ thống của Bộ GD&ĐT theo thời gian quy định.

2. Đối với phương thức xét tuyển thẳng và xét tuyển học bạ THPT

Ngoài việc đăng ký nguyện vọng trên hệ thống của Bộ GD&ĐT, thí sinh cần nộp hồ sơ xét tuyển riêng theo hướng dẫn của Trường tại mục **Tuyển sinh 2026** trên website chính thức.

Thời gian nhận hồ sơ dự kiến: từ 12/05/2026 đến 14/07/2026.

Riêng hồ sơ xét tuyển thẳng: nhận đến trước 17h00 ngày 20/06/2026.

Tài và điền tay **PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2026**, sau đó:

Thí sinh có thể lựa chọn một trong các hình thức sau:

- Nộp trực tiếp tại Trường.
- Gửi hồ sơ qua đường bưu điện.
- Đăng ký/nộp hồ sơ online theo hướng dẫn tại website tuyển sinh của Trường.

Địa chỉ nhận hồ sơ:

Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam

ST-01, Khu đô thị Ecopark, xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên.

VII. LỆ PHÍ XÉT TUYỂN

- Đối với phương thức xét tuyển trên hệ thống của Bộ GD&ĐT: thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT.
- Đối với phương thức xét tuyển học bạ THPT: 200.000 đồng/hồ sơ.
- Thông tin chi tiết về thành phần hồ sơ và lệ phí được công bố tại mục Tuyển sinh 2026 trên website của Trường.

Cách nộp lệ phí xét tuyển:

- **Cách 1:** Gửi kèm hồ sơ qua bưu điện.
- **Cách 2:** Nộp trực tiếp tại Phòng tuyển sinh THUV.
- **Cách 3:** Chuyển khoản, thí sinh vui lòng gửi lệ phí xét tuyển theo thông tin sau:

Số tài khoản:	0591 000 66 8888
Tên tài khoản:	Truong Dai Hoc Y Khoa Tokyo Viet Nam
Tại Ngân hàng:	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank), Chi nhánh Hưng Yên
Nội dung CK:	"Họ tên" + "ngày/tháng/năm sinh" + "nộp lệ phí xét tuyển 2026"

VIII. THÔNG TIN LIÊN HỆ VÀ TƯ VẤN TUYỂN SINH:

Phòng Tuyển sinh – Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam

- **Địa chỉ:** ST-01, Khu đô thị thương mại & du lịch Văn Giang (Ecopark), xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên.
- **Điện thoại:** (024) 666 40325/
- **Hotline:** 0869-809-088.
- **Website:** <https://tokyo-human.edu.vn>
- **Landing page:** <https://tuyensinh.tokyo-human.edu.vn>
- **Email:** tuyensinh@tokyo-human.edu.vn
- **Facebook:** <https://www.facebook.com/thuv.edu.vn>

IX. HỌC PHÍ VÀ HỌC BỔNG

1. Học phí

Sinh viên nhập học năm học 2026 nộp các khoản sau:

- **Phí nhập học: 6.900.000 đồng**, chỉ đóng 1 lần duy nhất khi nhập học.
- **Học phí năm học 2026–2027: 75.500.000 đồng/năm**, đóng theo học kỳ.
- Mức học phí có thể được điều chỉnh theo từng năm theo biến động chi phí thực tế, mức tăng không quá 10%.

2. Học bổng

Năm 2026, Trường ban hành **12 loại học bổng** dành cho tân sinh viên, trong đó có học bổng lên tới **100% phí nhập học và học phí 1 năm**, không giới hạn số lượng học bổng. Chi tiết điều kiện và chính sách học bổng được công bố trên website của Trường tại trang [Học bổng THUV](#).

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c).
- Lưu VT, PĐT.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

TS. KUSUMI MARI